

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020**

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/4/ 2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước;

Thực hiện Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 16/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”, Kế hoạch số 5312/KH-UBND ngày 09/7/2015 về thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch số 14344/KH-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020.

Để đảm bảo triển khai hiệu quả ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 như sau:

**I. HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA SỞ TƯ PHÁP**

**1. Hạ tầng kỹ thuật**

STT	Hạ tầng, thiết bị	Số lượng	Cấu hình	Ghi chú
1	Mạng nội bộ	1	Mạng TSLCD T78	
2	Mạng không dây (WLAN)	2	Thiết bị phát wifi D Link IEE 802; ASUS RT-N12HP	
3	Máy tính chủ (server)	1	IBM 3000 M4	
4	Máy tính cá nhân (PC)	40	Intel Core i3	
5	Máy tính xách tay	5	HP(Intel Core 3 Duo T6600 2.2Ghz, 2GB RAM, 250GB HDD.)	

		1	Canon LBP 1210.	
6	Máy in	6	Canon image class LBP151dw; Canon image class LBP214dw; Canon image class LBP13Cdw.	
7	Máy photocopy	2	- Image Runer advance 6555I; imageruner 2530	
8	Thiết bị đảm bảo an toàn thông tin mạng	5	- Thiết bị tường lửa UTM lớp ngoài. - Thiết bị Switch Layer 2, 3	

## 2. Các ứng dụng khác

STT	Tên phần mềm, CSDL	Năm trang bị	Ghi chú
1	Trang thông tin điện tử	2009	
2	Phần mềm kế toán	2009	
3	Hệ thống quản lý văn bản	2009	
4	Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung	2012	
5	Phần mềm đăng ký giao dịch đảm bảo (Quản lý CSDL Công chứng)	2014	
6	Phần mềm một cửa liên thông hiện đại	2014	
7	Phần mềm quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp)	.	
8	Phần mềm lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp)	.	

## 3. Nguồn nhân lực CNTT

TT	Chỉ tiêu	Số lượng	Ghi chú
1	Tổng số công chức, viên chức	88	
2	Tin học văn phòng (từ chứng chỉ A trở lên)	88	
3	Đại học	01	

### **III. KẾ HOẠCH ỦNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2020**

#### **1. Mục tiêu:**

a) Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật mạng nội bộ (mạng LAN, máy tính cá nhân), nâng cấp, kết nối liên thông đường truyền và thiết bị kết nối internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động văn phòng, nâng cấp hệ thống quản lý văn bản.

b) Xây dựng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành.

c) Tạo điều kiện thuận lợi để công chức, viên chức của Sở được tham gia đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm khai thác, sử dụng một cách hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc.

#### **2. Nội dung:**

##### *a) Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật*

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ: thay thế các máy tính bàn, máy tính cá nhân với công nghệ cũ, một số thiết bị kết nối internet đã bị hỏng.

- Trang bị phần mềm diệt virut cho 100% máy tính tại cơ quan.

- Trang bị mới các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn như: Hub, Swich, máy tính xách tay phục vụ lãnh đạo, máy fax,...

- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện hạ tầng CNTT các đơn vị địa phương nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu triển khai các ứng dụng Chính phủ điện tử của tỉnh.

##### *b) Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan*

- Nâng cấp thiết bị và trang bị các phần mềm ứng dụng ở các đơn vị trực thuộc.

- Rà soát, điều chỉnh các quy chế sử dụng các ứng dụng: trang thông tin điện tử; phần mềm quản lý văn bản và một số ứng dụng khác... nhằm đảm bảo tính thống nhất, triệt để, trách nhiệm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Tiếp tục duy trì và phát triển nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin.

- Tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử để trao đổi thông tin phục vụ công việc hành chính, đảm bảo 100% công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử do tỉnh cấp, tất cả các văn bản hành chính đều được xử lý trên môi trường mạng đến các cơ quan trong tỉnh và từ Sở đến các đơn vị trực thuộc.

##### *c) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp*

- Phối hợp triển khai phần mềm Egov tại Trung tâm hành chính công tỉnh và nâng cấp phần mềm Egov đối với thủ tục chứng thực bản sao cấp xã.

- Phối hợp quy trình tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của người dân thông qua Tổng đài hành chính công 1022.

- Triển khai sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp, kết nối liên thông phần mềm giao dịch bảo đảm.

**d) Đào tạo nguồn nhân lực**

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành trong cơ quan;

- Tạo điều kiện cho công chức chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

**3. Tổng hợp nhu cầu kinh phí:**

ĐVT: đồng

Nội dung (tên dự án, công việc)	Kinh phí (Dự toán)	Ghi chú
- Trang bị các phần mềm ứng dụng: virus, phần mềm quản lý tài sản...	20.000.000	
- Kết nối đường truyền T78 và Megawan.	20.000.000	
<b>Tổng số</b>	<b>40.000.000</b>	

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Sở Tư pháp./

**Noi nhận:**

- Cục CNTT (BTP);
- UBND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc sở;
- Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VP.



**GIÁM ĐỐC**

**Võ Thị Xuân Đào**